

1. Quản lý tốt hệ thống cầu, đường, các thiết bị an toàn giao thông đã được thực hiện trong dự án.

2. Thường xuyên sửa chữa, bảo trì giữ ổn định trạng thái cầu, đường và các thiết bị an toàn giao thông để đảm bảo an toàn cho hoạt động của người và phương tiện tham gia giao thông trên đường theo tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên đường bộ 22TCN 306-03 được Bộ Giao thông vận tải ban hành theo Quyết định số 1527/2003/QĐ-BGTVT ngày 28/5/2003.

3. Thường xuyên tuần tra, kiểm tra, phát hiện các hư hỏng, mất mát và các hành vi xâm hại khác để xử lý kịp thời, đảm bảo Quy chế này được thực hiện một cách nghiêm túc.

Chương 4

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, bảo vệ công trình giao thông, đảm bảo an toàn giao thông trên đường Hồ Chí Minh thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm những quy định của Luật Giao thông đường bộ, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Giao thông đường bộ và bản Quy chế này thì bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông
vận tải
Thủ trưởng

NGÔ THỊNH ĐỨC

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 1947/2003/QĐ- BGTVT ngày 04/7/2003 về công bố Cảng cá Bến Đầm cho tàu trong và ngoài nước ra, vào làm hàng.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Điều 57 Bộ Luật Hàng hải Việt Nam
ngày 30 tháng 6 năm 1990;*

*Căn cứ Nghị định số 34/CP ngày 04 tháng 4
năm 2003 của Chính phủ quy định về nhiệm vụ,
quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ
cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 13/CP ngày 25 tháng 02
năm 1994 của Chính phủ ban hành "Quy chế quản
lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực
hàng hải ở Việt Nam"; Nghị định số 24/NĐ-CP
ngày 30 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ về việc
sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy chế quản
lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực
hàng hải ở Việt Nam" ban hành kèm theo Nghị
định số 13/CP ngày 25 tháng 02 năm 1994 của
Chính phủ;*

*Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại
Công văn số 2600/VPCP ngày 27 tháng 5 năm
2003 của Văn phòng Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 108/TT-BQL ngày 27 tháng 5
năm 2003 của Ban Quản lý Cảng Bến Đầm về việc
xin công bố Cảng cá Bến Đầm cho tàu nước ngoài
ra vào làm hàng và các hồ sơ liên quan;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và
Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay cho phép Cảng cá Bến Đầm thuộc

Ban Quản lý Cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được tiếp nhận tàu trong nước và ngoài nước có trọng tải đến 2.000 DWT ra vào làm hàng.

Vị trí đón trả hoa tiêu và kiểm dịch của Cảng cá Bến Đầm cụ thể như sau:

Vĩ độ: 08° 40' 30" N; Kinh độ: 106° 32' 42" E.

Điều 2. Cảng vụ Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý nhà nước chuyên ngành về hàng hải tại khu vực Cảng cá Bến Đầm và căn cứ theo điều kiện thực tế của cầu cảng, luồng tàu, giới hạn độ sâu khu nước trước cầu và tình trạng sóng gió để cho phép tàu thuyền có thông số kỹ thuật phù hợp ra vào làm hàng tại cầu cảng này, bảo đảm an toàn và được thu các khoản phí theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Ban Quản lý Cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý, tổ chức khai thác cầu cảng theo đúng thiết kế đã được duyệt, đảm bảo an toàn, đúng mục đích kinh tế và được thu các khoản phí theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc các chuyên ngành có liên quan thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khu vực Cảng cá Bến Đầm theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 7. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Cảng vụ Vũng Tàu, Giám đốc Ban quản lý Cảng Bến Đầm và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông
vận tải
Thủ trưởng

TRẦN DOÃN THỌ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÔNG TƯ số 25/2003/TT-BGDĐT ngày 09/6/2003 hướng dẫn thực hiện mua sắm thiết bị dạy học phục vụ việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện Nghị quyết số 40/2000/QH-10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội và Chỉ thị số 14/2001/CT-TTg ngày 11/6/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, để tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc mua sắm thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình giáo dục phổ thông như sau:

I. CÁC THIẾT BỊ CẦN THIẾT VÀ YÊU CẦU THỰC HIỆN KHI MUA SẮM

1. Các thiết bị dạy học cần thiết phải mua sắm:

- Mua sắm những thiết bị dạy học hiện chưa có ở các trường học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của các lớp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Bổ sung thiết bị dạy học lớp 1 và lớp 6.

- Thiết bị dạy học cho lớp 2 và lớp 7.

- Thiết bị dạy học cho các lớp tiếp theo.

2. Yêu cầu phải thực hiện khi mua thiết bị dạy học:

Đảm bảo chất lượng, đủ số lượng theo quy định các mẫu thiết bị dạy học tối thiểu đã được Bộ phê duyệt và trang bị bình quân cho các lớp cụ thể như sau:

- Mua bổ sung thiết bị lớp 1 và mua thiết bị lớp 2: